

Dòng mũi khoan kim loại HSS



Hạng

Tốc độ

200

100


7
M-force

2
HSS-TiN
economy

1
HSS-R

3
HSS-G

4
2 đầu

5
HSS-TiN

6
HSS-TiN
Khoan, vặn vít

8
HSS-Co
STAINLESS
INOX
NIROSTA

Tuổi thọ

100

150

200

250

300

Mô tả	1	2	3	4	5	6	7	8
Hạng	★★	★★★★	★★★★	★★★★	★★★★★	★★★★★	★★★★★	Specialized
Mô tả	HSS-R	HSS-TiN economy	HSS-G	Double ended	HSS-TiN	HSS-TiN impact drill	M-force	HSS-Co5%
Làm từ				HSS				HSS Co 5%
* Quy trình sản xuất	Rèn		Ground					
** Hình dạng	Lưỡi ngang 118°	Mài chéo 135°	Lưỡi ngang 118°	Mài chéo 135°			Hình M	Mài chéo 135°
Bề mặt	Màu oxit đen	Phủ Ti-tan	Sáng bóng		Phủ Ti-tan		Màu hồ phách	
Chú ý	Chống rỉ	Tuổi thọ dài			Tuổi thọ dài		Chống rỉ	
Chuôi	Hình trụ thẳng				Hình trụ thẳng Lực góc 1/4"	Lực góc 1/4"	Thẳng (3 mặt phẳng) Độ bám tốt hơn so với thân hình trụ	Hình trụ thẳng

AA : Để nghị

A : Có thể chấp nhận

Biểu đồ vật liệu	1	2	3	4	5	6	7	8
Gỗ	A	A	A	A	A	A	A	
Nhựa	AA	AA	AA	AA	AA	AA	AA	
*** Kim loại màu		AA	AA	AA	AA	AA	AA	A
Thép tấm	A	AA	AA	AA	AA	AA	AA	A
Gang thép	AA	AA	AA		AA	AA	AA	AA
Thép hợp kim		AA	AA		AA	AA	AA	AA
Thép không gỉ		A	A		A	A	A	AA

* Rèn: được rèn từ máy rèn. Giá cả kinh tế.

Tiện: mũi khoan được tiện với chất lượng bề mặt tuyệt vời

** Mùi chéo 135°: thiết kế giúp khởi động nhanh.

Hình M: thiết kế giúp khoan êm và nhanh.

*** Kim loại màu (đồng, kẽm, thiếc)

Mũi khoan kim loại HSS-R

Mũi khoan HSS hình cuộn



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1	34	12	2	D-38283
1.5	40	18	2	D-38299
2	49	24	2	D-38308
2.5	57	30	2	D-38314
2.6	57	30	2	D-38320
3	61	33	2	D-38336
3.2	65	36	2	D-38342
3.5	70	39	2	D-38358
4	75	43	2	D-38364
4.2	75	43	1	D-38370
4.5	80	47	1	D-38386
4.8	86	52	1	D-38392
5	86	52	1	D-38401
5.5	93	57	1	D-38417
6	93	57	1	D-38423
6.5	101	63	1	D-38439
7	109	69	1	D-38445
7.5	109	69	1	D-38451
8	117	75	1	D-38467
8.5	117	75	1	D-38473
9	125	81	1	D-38489
10	133	87	1	D-38495
11	142	94	1	D-38504
12	151	101	1	D-38510
13	151	101	1	D-38526

Mũi khoan kim loại HSS-R bộ 5 cái, 10 cái



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1	34	12	10	D-38532
1.5	40	18	10	D-38548
2	49	24	10	D-38554
2.5	57	30	10	D-38560
3	61	33	10	D-38576
3.2	65	36	10	D-38582
3.5	70	39	10	D-38598
4	75	43	10	D-38607
4.2	75	43	10	D-38613
4.5	80	47	10	D-38629
4.8	86	52	10	D-38635
5	86	52	10	D-38641

Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
5.5	93	57	10	D-38657
6	93	57	10	D-38663
6.5	101	63	10	D-38679
7	109	69	10	D-38685
7.5	109	69	10	D-38691
8	117	75	10	D-38700
8.5	117	75	10	D-38716
9	125	81	10	D-38722
9.5	125	81	10	D-38738
10	133	87	10	D-38744
10.5	133	87	5	D-38750
11	142	94	5	D-38766
11.5	142	94	5	D-38772
12	151	101	5	D-38788
12.5	151	101	5	D-38794
13	151	101	5	D-38803

Mũi khoan kim loại HSS-G

Mũi khoan HSS loại tiện



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1.5	40	18	1	D-09656
2	49	24	1	D-09662
2.5	57	30	1	D-09678
3	61	33	1	D-09684
3.3	65	36	1	D-46595
3.5	70	39	1	D-09690
4	75	43	1	D-09709
4.2	75	43	1	D-46604
4.5	80	47	1	D-09715
5	86	52	1	D-09721
5.5	93	57	1	D-09737
6	93	57	1	D-09743
6.5	101	63	1	D-09759
7	109	69	1	D-09765
7.5	109	69	1	D-09771
8	117	75	1	D-09787
8.5	117	75	1	D-09793
9	125	81	1	D-09802
9.5	125	81	1	D-09818
10	133	87	1	D-09824
10.5	133	87	1	D-09830
10.8	142	94	1	D-46866
11	142	94	1	D-09846
11.5	142	94	1	D-09852
12	151	101	1	D-09868
12.5	151	101	1	D-09874
13	151	101	1	D-09880

Mũi khoan kim loại HSS-G bộ 5 cái & 10 cái



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1.5	40	18	10	D-06236
1.75	46	22	10	D-06242
2	49	24	10	D-06258
2.25	53	27	10	D-06264
2.5	57	30	10	D-06270
2.75	61	33	10	D-06286
3	61	33	10	D-06292
3.2	65	36	10	D-34942
3.25	65	36	10	D-06301
3.5	70	39	10	D-06317
3.75	70	39	10	D-06323
4	75	43	10	D-06339
4.2	75	43	10	D-17762
4.25	75	43	10	D-06345
4.5	80	47	10	D-06351
4.75	80	47	10	D-06367
5	86	52	10	D-06373
5.2	86	52	10	D-34986
5.25	86	52	10	D-06389
5.5	93	57	10	D-06395
5.75	93	57	10	D-06404
6	93	57	10	D-06410
6.25	101	63	10	D-06426
6.5	101	63	10	D-06432
6.75	109	69	10	D-06448
7	109	69	10	D-06454
7.25	109	69	10	D-06460
7.5	109	69	10	D-06476
7.75	117	75	10	D-06482
8	117	75	10	D-06498
8.25	117	75	5	D-06507
8.5	117	75	5	D-06513
8.75	125	81	5	D-06529
9	125	81	5	D-06535
9.25	125	81	5	D-06541
9.5	125	81	5	D-06557
9.75	133	87	5	D-06563
10	133	87	5	D-06579
10.25	133	87	5	D-06585
10.5	133	87	5	D-06591
11	142	94	5	D-06600
11.5	142	94	5	D-06616
12	151	101	5	D-06622
12.5	151	101	5	D-06638
13	151	101	5	D-06644

Mũi khoan hai đầu

Mũi khoan HSS tiếp đất hoàn toàn



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
2	38	7.5	10	B-26652
3	46	10.6	10	B-26668
3.1	49	11	10	B-26674
3.2	49	11	10	B-26680
3.3	49	11	10	B-26696
3.5	52	13	10	B-26705
3.8	55	14	10	B-26711
4	55	14	10	B-26727
4.1	55	14	10	B-26733
4.2	55	14	10	B-26749
4.3	55	14	10	B-26755
4.5	58	16	10	B-26761
4.8	62	17	10	B-26777
4.9	62	17	10	B-26783
5	62	17	10	B-26799
5.1	62	17	10	B-26808
5.2	62	17	10	B-26814
5.5	66	19	10	B-26820
6	66	19	10	B-26836
8	79	25	10	B-26842
10	89	25	10	B-26858

Mũi khoan kim loại HSS-TiN

Mũi khoan HSS tiếp đất hoàn toàn



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1	34	12	2	D-42955
1.5	40	18	2	D-42961
2	49	24	2	D-42977
2.5	57	30	2	D-42983
2.6	57	30	2	D-42999
3	61	33	2	D-43000
3.2	65	36	2	D-43016
3.3	65	36	2	D-43022
3.5	70	39	2	D-43038
4	75	43	2	D-43044
4.1	75	43	1	D-43050
4.2	75	43	1	D-43066

Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
4.5	80	47	1	D-43072
4.8	86	52	1	D-43088
5	86	52	1	D-43094
5.2	86	52	1	D-43103
5.5	93	57	1	D-43119
6	93	57	1	D-43125
6.5	101	63	1	D-43131
7.5	109	69	1	D-43153
8	117	75	1	D-43169
8.5	117	75	1	D-43175
9	125	81	1	D-43181
9.5	125	81	1	D-43197
10	133	87	1	D-43206
10.5	133	87	1	D-45375
11	142	94	1	D-43212
11.5	142	94	1	D-45381
12	151	101	1	D-43228
12.5	151	101	1	D-45397
13	151	101	1	D-43234

Bộ mũi khoan kim loại HSS-TiN bộ 10 cái



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1	34	12	10	D-43240
1.5	40	18	10	D-43256
2	49	24	10	D-43262
2.5	57	30	10	D-43278
3	61	33	10	D-43284
3.2	65	36	10	D-43290
3.3	65	36	10	D-43309
3.5	70	39	10	D-43315
4	75	43	10	D-43321
4.1	75	43	10	D-43337
4.2	75	43	10	D-43343
4.5	80	47	10	D-43359
4.8	86	52	10	D-43365
5	86	52	10	D-43371
5.2	86	52	10	D-43387
5.5	93	57	10	D-43393
6	93	57	10	D-43402
6.5	101	63	10	D-43418
7	109	69	10	D-43424
7.5	109	69	10	D-43430
8	117	75	10	D-43446
8.5	117	75	10	D-43452
9	125	81	10	D-43468
9.5	125	81	10	D-43474
10	133	87	10	D-43480

Bộ mũi khoan kim loại HSS-TiN bộ 5 cái



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
10.5	133	87	5	D-43496
11	142	94	5	D-43505
11.5	142	94	5	D-43511
12	151	101	5	D-43527
12.5	151	101	5	D-43533
13	151	101	5	D-43549

Mũi khoan kim loại chuôi lục giác HSS-TiN 1/4"(6.35mm)

Mũi khoan HSS loại tiện



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Loại chuôi	Cái/hộp	Mã số
2.5	78	30	NZ	1	D-46539
3	81	33	NZ	1	D-31114
3.2	85	36	NZ	1	D-31120
3.3	85	36	NZ	1	D-31136
4	95	43	NZ	1	D-31142
4.1	95	43	NZ	1	D-31158
4.2	95	43	NZ	1	D-31164
5	106	52	NZ	1	D-31170
6	113	57	NZ	1	D-31186
6.5	121	63	NZ	1	D-31192
8	117	75	NZ	1	D-31201
10	133	87	NZ	1	D-31217
12	151	101	NZ	1	D-31223
13	151	101	NZ	1	D-31239

Loại MZ

6.5	121	63	MZ	1	D-17778
-----	-----	----	----	---	---------

Mũi khoan kim loại M-Force HSS

Mũi khoan HSS loại tiện



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
2	49	24	1	D-29614
2.5	57	30	1	D-29620
3	61	33	1	D-29636
3.2	65	36	1	D-37633
3.5	70	39	1	D-29642
4	75	43	1	D-29658
4.2	75	43	1	D-37649
4.5	80	47	1	D-29664
5	86	52	1	D-29670
5.2	86	52	1	D-37655
5.5	93	57	1	D-29686
6	93	57	1	D-29692
6.5	101	63	1	D-29701
7	109	69	1	D-29717

Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
7.5	109	69	1	D-29723
8	117	75	1	D-29739
8.5	117	75	1	D-29745
9	125	81	1	D-29751
9.5	125	81	1	D-29767
10	133	87	1	D-29773
10.5	133	87	1	D-29789
11	142	94	1	D-29795
11.5	142	94	1	D-29804
12	151	101	1	D-29810
12.5	151	101	1	D-29826
13	151	101	1	D-29832

Mũi khoan kim loại HSS-Co (5% Coban)



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1.5	40	18	1	D-17289
2	49	24	1	D-17295
2.5	57	30	1	D-17304
3	61	33	1	D-17310
3.2	65	36	1	D-17326
3.5	70	39	1	D-17332
4	75	43	1	D-17348
4.5	80	47	1	D-17354
5	86	52	1	D-17360
5.5	93	57	1	D-17376
6	93	57	1	D-17382
6.5	101	63	1	D-17398
7	109	69	1	D-17407
7.5	109	69	1	D-17413
8	117	75	1	D-17429
8.5	117	75	1	D-17435
9	125	81	1	D-17441
9.5	125	81	1	D-17457
10	133	87	1	D-17463
10.5	133	87	1	D-17479
11	142	94	1	D-17485
11.5	142	94	1	D-17491
12	151	101	1	D-17500
12.5	151	101	1	D-17516
13	151	101	1	D-17522

Mũi khoan kim loại HSS-Co bộ 5 cái (5% Coban)



Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
1.5	40	18	5	D-16617
1.5	40	18	5	D-16617
1.75	46	22	5	D-17625
2	49	24	5	D-16623
2.5	57	30	5	D-16639

Đường kính (mm)	Tổng chiều dài (mm)	Độ dài làm việc (mm)	Cái/hộp	Mã số
3	61	33	5	D-16645
3.2	65	36	5	D-16651
3.5	70	39	5	D-16667
4	75	43	5	D-16673
4.2	75	43	5	D-34958
4.5	80	47	5	D-16689
5	86	52	5	D-16695
5.5	93	57	5	D-16704
6	93	57	5	D-16710
6.5	101	63	5	D-16726
7	109	69	5	D-16732
7.5	109	69	5	D-16748
8	117	75	5	D-16754
8.5	117	75	5	D-16760
9	125	81	5	D-16776
9.5	125	81	5	D-16782
10	133	87	5	D-16798
10.5	133	87	5	D-16807
11	142	94	5	D-16813
11.5	142	94	5	D-16829
12	151	101	5	D-16835
12.5	151	101	5	D-16841
13	151	101	5	D-16857

Kích thước inch

1/16"	1-7/8"	7/8"	5	D-22816 (Số lượng có hạn)
5/64"	2"	1"	5	D-22822 (Số lượng có hạn)
3/32"	2-1/4"	1-1/4"	5	D-22838 (Số lượng có hạn)
7/64"	2-5/8"	1-1/2"	5	D-22844 (Số lượng có hạn)
1/8"	2-3/4"	1-5/8"	5	D-22850 (Số lượng có hạn)
5/32"	3-1/8"	2"	5	D-22872 (Số lượng có hạn)
11/64"	3-1/4"	2-1/8"	5	D-22888 (Số lượng có hạn)
3/16"	3-1/2"	2-5/16"	5	D-22894 (Số lượng có hạn)
13/64"	3-5/8"	2-7/16"	5	D-22903 (Số lượng có hạn)
7/32"	3-3/4"	2-1/2"	5	D-22919 (Số lượng có hạn)
15/64"	3-7/8"	2-5/8"	5	D-22925 (Số lượng có hạn)
1/4"	4"	2-3/4"	5	D-22931 (Số lượng có hạn)
17/64"	4-1/8"	2-7/8"	5	D-22947 (Số lượng có hạn)
9/32"	4-1/4"	2-15/16"	5	D-22953 (Số lượng có hạn)
19/64"	4-3/8"	3-1/16"	5	D-22969 (Số lượng có hạn)
5/16"	4-1/2"	3-3/16"	5	D-22975 (Số lượng có hạn)
21/64"	4-5/8"	3-5/16"	5	D-22981 (Số lượng có hạn)
11/32"	4-3/4"	3-7/16"	5	D-22997 (Số lượng có hạn)
23/64"	4-7/8"	3-1/2"	5	D-23008 (Số lượng có hạn)
3/8"	5"	3-5/8"	5	D-23014 (Số lượng có hạn)
25/64"	5-1/8"	3-3/4"	5	D-23020 (Số lượng có hạn)
13/32"	5-1/4"	3-7/8"	5	D-23036 (Số lượng có hạn)
27/64"	5-3/8"	3-15/16"	5	D-23042 (Số lượng có hạn)
7/16"	5-1/2"	4-1/16"	5	D-23058 (Số lượng có hạn)
29/64"	5-5/8"	4-3/16"	5	D-23064 (Số lượng có hạn)
15/32"	5-3/4"	4-5/16"	5	D-23070 (Số lượng có hạn)
31/64"	5-7/8"	4-3/8"	5	D-23086 (Số lượng có hạn)
1/2"	6"	4-1/2"	5	D-23092 (Số lượng có hạn)

Mũi khoan kim loại HSS-R hộp kim loại 13 cái, 19 cái



Cái/hộp	Chi tiết	Mã số
13 cái	Bộ 13 cái từ 1.0 đến 6.5mm	D-54075
19 cái	Bộ 19 cái 1.0 đến 10.0mm	D-54081
25 cái	Bộ 25 cái 1.0 đến 13.0mm	D-54097

Mũi khoan kim loại HSS-G



Cái/hộp	Chi tiết	Mã số
6 cái	2, 3, 4, 5, 6, 8mm (mỗi loại 1 cái)	D-57196
10 cái	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10mm (mỗi loại 1 cái)	D-57205
19 cái	Bộ 19 cái từ 1.0 đến 10.0mm	D-29941
25 cái	Bộ 25 cái từ 1.0 đến 13.0mm	D-50457
13 cái	Bộ 13 cái từ 1.0 đến 6.5mm	D-54019
19 cái	Bộ 19 cái từ 1.0 đến 10 mm	D-54025
25 cái	Bộ 25 cái từ 1.0 đến 13.0mm	D-54031

Bộ mũi khoan kim loại 5 cái

Mũi khoan HSS loại tiện, lưỡi cắt sáng bóng, khe thoát phù ti-tan.
4 x 75, 5 x 86, 6 x 93, 8 x 117, 10 x 133mm (1cái/loại)



Chi tiết	Mã số
4 x 75, 5 x 86, 6 x 93, 8 x 117, 10 x 133mm (mỗi loại 1 cái)	D-30514

Bộ phụ kiện 170 cái trong hộp kim loại

Mũi khoan HSS loại tiện, lưỡi cắt sáng bóng, khe thoát phù ti-tan
1.0, 1.5, 2.0, 2.5, 3.0, 3.5, 4.0, 4.5, 5.0, 5.5, 6.0, 6.5, 7.0, 7.5, 8.0mm (10 cái/loại)
8.5, 9.0, 9.5, 10.0 (5 cái/loại)



Kích thước	Mã số
Mét	D-30564

Mũi khoan kim loại HSS-TiN



Cái/hộp	Chi tiết	Mã số
6 cái	2, 3, 4, 5, 6, 8mm (mỗi loại 1 cái)	D-43555
10 cái	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10mm (mỗi loại 1 cái)	D-43561
13 cái	1.5, 2, 2.5, 3, 3.2, 3.5, 4, 4.5, 4.8, 5, 5.5, 6, 6.5mm (mỗi loại 1 cái)	D-43577

Mũi khoan kim loại M Force HSS 5 cái, 19 cái, 25 cái



Cái/hộp	Chi tiết	Mã số
5 cái	4 x 75, 5 x 86, 6 x 93, 8 x 117, 10 x 133mm (1 cái mỗi loại)	D-30508
19 cái	1 x 34, 1.5 x 40, 2 x 49, 2.5 x 57, 3 x 61, 3.5 x 70, 4 x 75, 4.5 x 80, 5 x 86, 5.5 x 93, 6 x 93, 6.5 x 101, 7 x 109, 7.5 x 109, 8 x 117, 8.5 x 117, 9 x 125, 9.5 x 125, 10 x 133 (1 cái mỗi loại)	D-29876
25 cái	1 x 34, 1.5 x 40, 2 x 49, 2.5 x 57, 3 x 61, 3.5 x 70, 4 x 75, 4.5 x 80, 5 x 86, 5.5 x 93, 6 x 93, 6.5 x 101, 7 x 109, 7.5 x 109, 8 x 117, 8.5 x 117, 9 x 125, 9.5 x 125, 10 x 133 (1 cái mỗi loại)	D-29882

Bộ Mũi Khoan Kim Loại HSS-Co



Cái/hộp	Chi tiết	Mã số
6 cái	2, 3, 4, 5, 6, 8mm (1 cái mỗi loại)	D-57168
10 cái	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10mm (1 cái mỗi loại)	D-57174
13 cái	1.5, 2, 2.5, 3, 3.2, 3.5, 4, 4.5, 4.8, 5, 5.5, 6, 6.5mm (1 cái mỗi loại)	D-57180
19 cái	1, 1.5, 2, 2.5, 3, 3.5, 4, 4.5, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5, 8, 8.5, 9, 9.5, 10mm(1 cái mỗi loại)	D-50463
25 cái	1, 1.5, 2, 2.5, 3, 3.5, 4, 4.5, 5, 5.5, 6, 6.5, 7, 7.5, 8, 8.5, 9, 9.5, 10, 10.5, 11, 11.5, 12, 12.5, 13mm(1 cái mỗi loại)	D-50479